

Số: 398 /LILAMA10

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TP HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 3 8649586 Fax: 024 38649581

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung công bố thông tin: Tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 bao gồm: Thông báo mời họp, mẫu giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền dự họp, chương trình họp, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua Đại hội đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/3/2020 tại địa chỉ website: www.lilama10.com.vn;

- Quan hệ Cổ đông
- Tài liệu họp ĐHCĐ

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hùng



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM -CTCP(LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Toà nhà Lilama10 – Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn
Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội
Tel : 024.38.649.584 Fax: 024.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 21 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO
MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 10 (MCK: L10)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 10 trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức như sau:

- 1- Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 16 - Toà nhà Lilama10
(Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội).
- 2- Thời gian dự kiến: 08 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 4 năm 2020
- 3- Nội dung: Theo chương trình Đại hội (đính kèm)
- 4- Thành phần tham dự: Tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Lilama 10 theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 20/3/2020.
- 5- Tài liệu họp: Tài liệu của Đại hội được công bố chi tiết trên Website của Công ty: www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com kể từ ngày 30/3/2020. Kính đề nghị quý cổ đông truy cập địa chỉ trên để tải tài liệu.

6- Thủ tục đăng ký tham dự Đại hội:

- Để tạo điều kiện thuận lợi cho Cổ đông thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội trước diễn biến phức tạp của dịch COVID-19, Cổ đông có thể đăng ký tham dự Đại hội thông qua 01 trong 03 hình thức sau:

a. **Tham dự trực tiếp:** Đề nghị Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự theo mẫu (đính kèm hoặc tải về từ trang Website của Công ty) gửi về Công ty trước 10 giờ 30 ngày 23/4/2020 qua Fax, Email, đường bưu điện hoặc gọi điện thoại/fax gửi mail trực tiếp đến Công ty cổ phần Lilama10.

b. **Ủy quyền tham dự Đại hội:** Cổ đông vui lòng ủy quyền bằng văn bản cho một người khác hoặc các thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Lilama10 theo mẫu (đính kèm hoặc tải về từ trang Website của Công ty) gửi về Công ty trước 10 giờ 30 ngày 23/4/2020.

c. **Bỏ phiếu từ xa:** Cổ đông vui lòng thực hiện các thủ tục đăng ký bỏ phiếu từ xa từ ngày 15/4/2020 đến trước 12h00 ngày 23/4/2020 qua Fax, Email, đường bưu điện hoặc gọi điện thoại để được hướng dẫn.

7. Cổ đông vui lòng liên hệ và gửi các thông tin về địa chỉ sau:

- + Địa chỉ: Tòa nhà LILAMA10, Phố Tố Hữu, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- + Điện thoại: 0243.8.649.587 Fax:0243.8.649.581
- Hoặc Ông Nguyễn Hồng Đăng theo số ĐT : 0912.573.975.
- + Email: info@lilama10.com; tochucl10@gmail.com

Theo khuyến cáo của Bộ Y tế, những người có triệu chứng sốt, ho, khó thở không đến nơi tập trung đông người. Trong trường hợp Cổ đông có các triệu chứng trên vui lòng không tham gia trực tiếp mà ủy quyền cho người khác tham dự hoặc bỏ phiếu từ xa.

8- Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ đăng ký hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội (bản chính), CMND/ hoặc Hộ chiếu/ hoặc thẻ căn cước công dân khi đến dự Đại hội.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội.



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

* Thời gian tổ chức: Từ 8h30 ngày 25 - 4 - 2020

* Địa điểm tổ chức: Hội trường Tầng 16 - Toà nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.

TT	Nội dung	Thời gian
1	* Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông - Đón tiếp, kiểm tra tư cách, lập danh sách cổ đông có mặt - Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết cho cổ đông	8:00 ÷ 8:30
2	* Khai mạc đại hội: - Ban tổ chức khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời - Thông qua biên bản thẩm tra tư cách Cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. - Giới thiệu Đoàn chủ tịch; Thông qua Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu; Mời Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký lên làm việc. - Thông qua quy chế ĐHĐCĐ; Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội.	8:30 ÷ 8:40
3	* Nội dung, chương trình Đại hội: - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung, chương trình làm việc	8:40 ÷ 8:45
4	* Trình bày các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội	8:45 ÷ 10:15
	<u>Phần 1:</u> Thông qua các báo cáo, tờ trình; Lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông: 4.1- Báo cáo về hoạt động SXKD năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020; 4.2- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; 4.3- Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2020; 4.4- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm vụ 2020; 4.5- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và nhiệm vụ 2020; 4.6- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020; 4.7- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019; 4.8- Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và phương án kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020; 4.9- Bầu cử thành viên HĐQT độc lập (nếu có) 4.10- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có) <i>Đoàn chủ tịch, BKS và thành viên liên quan giải trình các ý kiến của Cổ đông.</i>	9:00 ÷ 10:15
	<u>Phần 2:</u> Cổ đông ghi và bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.	10:15 ÷ 10:30
5	*Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc	10:30 ÷ 10:45
6	*Báo cáo và thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết	10:45 ÷ 11:00
7	*Thông qua biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ	11:00 ÷ 11:30
8	*Tuyên bố bế mạc Đại hội	11:30

Lưu ý: Tất cả các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty
Website: www.lilama10.com.vn hoặc www.lilama10.com
Quý cổ đông có thể tải các tài liệu từ địa chỉ này.



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM -CTCP (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung
Văn Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.
Tel : 024.38.649.584 Fax: 024.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ /HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Tên cá nhân/tổ chức:

Là cổ đông của Công ty cổ phần LILAMA10 (MCK: L10).

Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:..... cấp ngày/...../..... tại

Địa chỉ:

Số điện thoại liên lạc:

Tổng số cổ phần sở hữu theo danh sách chốt ngày 20/3/2020 là:

Căn cứ Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần LILAMA 10 được tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2020, tôi xin xác nhận việc tham dự như sau:

1. Trực tiếp tham dự

2. Ủy quyền cho cá nhân/tổ chức có tên dưới đây:

Tên cá nhân/tổ chức::

Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:..... cấp ngày/...../..... tại

3. Hoặc ủy quyền cho:

- * Ông Nguyễn Đức Tuấn Chủ tịch HĐQT
- * Ông Đặng Văn Long Thành viên HĐQT
- * Ông Trương Thế Vinh Thành viên HĐQT
- * Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng Thành viên HĐQT
- * Ông Phạm Khắc Tuyên Thành viên HĐQT

Được quyền thay thế tôi tham dự và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2020.

Giấy xác nhận này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi công việc được hoàn tất. Tôi xin cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên đây.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI THAM DỰ/ NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một cá nhân/tổ chức. Cổ đông điền đầy đủ họ tên, Số CMND/hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp và ngày cấp của cá nhân/tổ chức được ủy quyền. Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT thì đánh dấu "x" vào ô tương ứng. Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác và gửi về Công ty trước 10 giờ 30 ngày 23/4/2020.



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM-CTCP (LILAMA CORPORATION)
 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
 Trụ sở: Tòa nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn - Quận
 Nam Từ Liêm- Thành phố Hà Nội
 Tel : 024.38.649.584 Fax: 024.38.649.581
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
 OHSAS18001:2007
 ASME - "S"; "U"
 www.lilama10.com
 www.lilama10.com.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT

(Các báo cáo + tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

1. Thông tin của cổ đông tham gia biểu quyết:

- Mã số cổ đông :
- Tên cổ đông :

2. Số cổ phần sở hữu :

3. Số cổ phần nhận ủy quyền :

4. Nội dung biểu quyết (Đánh dấu "X" hoặc "√" vào ô tương ứng):

TT	Nội dung	Ý kiến biểu quyết		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 2020.			
2	Nội dung 2: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.			
3	Nội dung 3: Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2019.			
4	Nội dung 4: Kế hoạch tài chính-tín dụng năm 2020			
5	Nội dung 5: Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, TV BKS, cán bộ quản lý và Thư ký năm 2019; phương án tiền lương, trả thù lao 2020.			
6	Nội dung 6: Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.			
7	Nội dung 7: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, nhiệm vụ năm 2020.			
8	Nội dung 8: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, nhiệm vụ năm 2020			

Hướng dẫn:

Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn Một trong các phương án: Đồng ý; Không đồng ý; Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Hà nội, ngày 25 tháng 4 năm 2020

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM -CTCP (LILAMA CORPORATION)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)

Trụ sở: Toà nhà Lilama10 - Phố Tố Hữu - Phường Trung Văn

Quận Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.

Tel : 024.38.649.584

Fax: 042.38.649.581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

OHSAS18001:2007

ASME - "S";"U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: /NQ-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

“ Dự thảo ”

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày 25 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, phương hướng nhiệm vụ KH SXKD năm 2020 của Công ty như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,050	1,092.8	104.0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,000	1,337.8	133.8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.0	22.1	110.5%
4	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	48.8	54.6	111.9%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	2.0	1.7	85.0%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.Đồng	8.5	9.8	115.3%

2. Thực hiện công tác đầu tư phát triển của Công ty năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2019			Ghi chú
		KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư mở rộng sản xuất	19.80	12.27	61.96%	
B	Các dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công	43.35	2.16	4.98%	
C	Đầu tư bổ sung năm 2019	42.15	3.68	8.73%	
Tổng cộng chung (A+B+C)		105.30	18.11	17.20%	

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,197	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1,080	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	46.2	
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	(%)	1,85	
6	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng/người /tháng	9.8	
7	Cổ tức	%	08-10%	

4. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

Kế hoạch năm 2020 đầu tư chiều sâu, tăng cường thiết bị, máy móc phục vụ thi công, nâng cao năng lực phương tiện thiết bị của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2020	Ghi chú
1	Đầu tư (tỷ đồng)	57,95	

(Phụ lục 3 kèm theo)

5. Kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2020:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Vay ngắn hạn, trung và dài hạn	Tỷ đồng	827,6	
2	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	300,0	

6. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2020:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.

- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.

- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm...để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...

- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm cống hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.

- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.

- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.

- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019:

1.1. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2019	SỐ DƯ 31/12/2018
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	980.428.136.628	951.938.524.551
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	306.200.352.018	99.226.646.670
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	364.816.275.223	341.651.377.687
3	Hàng tồn kho	303.577.448.484	498.250.703.680
4	Tài sản ngắn hạn khác	5.834.060.903	12.809.796.514
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	209.460.992.618	217.315.134.569
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	2.255.000.000
2	Tài sản cố định	100.475.467.914	119.223.810.480
	- Tài sản cố định hữu hình	92.083.248.134	102.424.872.392
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	10.965.873.018
	- Tài sản cố định vô hình	8.392.219.780	5.833.065.070
3	Bất động sản đầu tư	65.541.266.459	69.555.530.464
4	Tài sản dở dang dài hạn	11.533.880.537	0

5	Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	26.280.793.625
6	Tài sản dài hạn khác	3.629.584.083	0
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.189.889.129.246	1.169.253.659.120
IV	NỢ PHẢI TRẢ	945.156.803.584	929.129.159.737
1	Nợ ngắn hạn	696.613.322.115	759.818.817.031
2	Nợ dài hạn	248.543.481.469	169.310.342.706
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	244.732.325.662	240.124.499.383
1	Vốn chủ sở hữu	244.732.325.662	240.124.499.383
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98.900.000.000	98.900.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5.000.000.000	5.000.000.000
	- Cổ phiếu quỹ	(2.023.313.414)	(2.023.313.414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	109.745.767.264	107.416.913.879
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.789.108.603	2.789.108.603
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.320.763.209	28.041.790.315
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.189.889.129.246	1.169.253.659.120

1.2. Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: VNĐ

ST T	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277
4	Giá vốn hàng bán	1.278.142.769.367	1.034.550.758.507
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.609.654.855	60.092.378.770
6	Doanh thu hoạt động tài chính	476.297.188	1.778.332.585
7	Chi phí tài chính	16.366.474.222	18.414.824.144
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.082.709.471	21.249.076.588
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.636.768.350	22.206.810.623
10	Thu nhập khác	3.680.122.829	1.857.359.995
11	Chi phí khác	238.131.189	1.286.177.585
12	Lợi nhuận khác	3.441.991.640	571.182.410
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.078.759.990	22.777.993.033
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.575.795.865	4.807.400.561

15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.502.964.125	17.970.592.472
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.788	1.518

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2019:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang sau Kiểm toán Nhà nước	I=I.1+I.2	12.817.799.084	
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang trước Kiểm toán Nhà nước		11.033.141.945	
2	Lợi nhuận năm 2018 tăng lên sau Kiểm toán nhà nước		1.784.657.139	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019			
1	Lợi nhuận trước thuế		22.078.759.990	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4.575.795.865	
3	Lợi nhuận còn lại sau thuế	(3) = (1)-(2)	17.502.964.125	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	
5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		0	
6	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	(6) = (3)-(4)-(5)	17.502.964.125	
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	(III) =(1)+(2)+(3)	6.126.037.445	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	(II.6) x 15%	2.625.444.619	
2	Trích quỹ khen thưởng	(II.6) x 10%	1.750.296.413	
3	Trích quỹ phúc lợi	(II.6) x 10%	1.750.296.413	
IV	Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)	(IV)=(I)+(II.3)-(III)	24.194.725.764	
1	Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt	10%	9.790.000.000	
2	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2019	(2) = (IV)-(IV.1)	14.404.725.764	

Điều 3. Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2019 và phê duyệt kế hoạch năm 2020 như sau:

1. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019:

- a. Tổng quỹ lương năm 2019: 2.525.200.000 đồng
 - b. Tổng quỹ thù lao năm 2019: 488.160.000 đồng
2. Phê duyệt Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:
- a. Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 được kiểm toán theo quy chế.
 - b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách gồm thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT kế hoạch năm 2020 là:
 - Thành viên HĐQT và Trưởng BKS được trả thù lao bằng 20% mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách Công ty.
 - Thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT được trả thù lao bằng 20% mức lương của Kế toán Trưởng Công ty.

Hàng quý được tạm ứng bằng 80% mức thù lao trên; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 được ĐHCĐ thông qua.

Điều 4. Thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội, bao gồm:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, phương hướng nhiệm vụ 2020: *Kèm theo.*
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, phương hướng nhiệm vụ 2020: *Kèm theo.*
- HĐQT cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập nhằm đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật hiện hành khi có ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 5. Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 10 lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Điều 6: Thực hiện nghị quyết:

- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 Công ty CP LILAMA10 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2020 trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần LILAMA10 sẽ được công bố cho các cổ đông trên Website của Công ty: www.lilama10.com.vn; www.lilama10.com.

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần LILAMA10 thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông (qua Website Công ty);
- HĐQT; BKS Công ty;
- TCT LMVN;
- UBCKNN; Sở GDCKTPHCM;
- Lưu HĐQT Công ty.



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel : 024.38.649.584

Fax: 024.38.649.581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

OHSAS18001:2007

ASME - "S";"U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 22 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Công ty Cổ phần LILAMA10 đã phát huy lợi thế là đơn vị có thương hiệu hàng đầu trong ngành Lắp máy Việt Nam, Năm 2019 tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xin báo cáo với đại hội kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2019.

Thực hiện NQ đại hội về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty có một số thuận lợi, khó khăn chính như sau:

* Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.
- Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết; đội ngũ cán bộ quản lý kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp; đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề vững vàng, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao trong công tác thi công xây lắp các công trình trong giai đoạn hiện nay.
- Phương tiện thiết bị thi công đã được Công ty chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng, tăng về số lượng.
- Có đầy đủ công việc ổn định cho người lao động trong Công ty.

* Khó khăn:

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về thị trường chế tạo và lắp đặt thiết bị trong nước.
- Công ty đang trong quá trình tái cơ cấu, chuyển đổi mô hình kinh doanh nên có khó khăn về sự thích ứng của tổ chức.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, song với quyết tâm cao, sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể người lao động, Công ty đã đạt được những kết quả hết sức khả quan, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện Năm 2019	Tỷ lệ thực hiện
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1,050	1,092.8	104.0%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1,000	1,337.8	133.8%

*(Phụ lục 1 kèm theo)**** So sánh với năm trước:**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1,050.8	1,092.8	104.1%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1,094.6	1,337.8	122.2%

2. Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019.

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện Năm 2019	Tỷ lệ thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.0	22.1	110.5%
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	48.8	54.6	111.9%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	2.0	1.7	85.0%
4	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	8.5	9.8	115.3%

3. Công tác đầu tư phát triển đơn vị năm 2019.*** Đầu tư XD CB, phương tiện, máy móc, thiết bị:**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch đầu tư năm 2019, Công ty đã thực hiện các hạng mục đầu tư như sau:

TT	Tên dự án	Năm 2019			Ghi chú
		KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
A	Đầu tư mở rộng sản xuất	19.80	12.27	61.96%	
B	Các dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công	43.35	2.16	4.98%	
C	Đầu tư bổ sung năm 2019	42.15	3.68	8.73%	
Tổng cộng chung (A+B+C)		105.30	18.11	17.20%	

** Lý do không hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2019:*

Căn cứ vào tình hình thực tế, tiến độ thi công tại các công trình, một số dự án đầu tư chưa được triển khai do nhu cầu tại thời điểm này là chưa cần thiết. Với tiêu chí sử dụng nguồn vốn đầu tư một cách hợp lý, đảm bảo đạt hiệu quả cao, kế hoạch đầu tư cho các dự án này sẽ được chuyển tiếp và được triển khai đúng thời điểm, đúng nhu cầu và tình hình công việc thực tế.

4. Công tác kinh tế - kỹ thuật, tiếp thị việc làm, an toàn lao động:

- Công tác kinh tế kỹ thuật:

Tất cả các công trình và hạng mục công trình do Công ty đảm nhận thi công đều được lập biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, khoa học; giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ, thực hiện nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật- công nghệ. Do đó chất lượng thi công các công trình luôn đảm bảo, được chủ đầu tư đánh giá cao.

Song song với việc chỉ đạo thực hiện thi công các dự án, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn quan tâm đến công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các khối lượng công việc hoàn thành tại các dự án đang thi công & các dự án đã bàn giao.

- Một số mốc tiến độ tại các dự án trọng điểm năm 2019:

- + Hoàn thành toàn bộ phạm vi công việc của Dự án Thủy điện Nậm Nghiệp 1 .
- + Hoàn thành toàn bộ phạm vi công việc của Dự án Nhà máy xi măng Tân Thắng.
- + Hoàn thành toàn bộ phạm vi công việc của Dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 MR

- Các dự án lớn khác đang thực hiện:

- + Triển khai thi công Dự án Thủy lợi Cống Cái Lớn, Cái Bé.
- + Triển khai thi công Dự án đập dâng sông Trà Khúc.
- + Triển khai thi công Dự án Lọc dầu Long Sơn.
- + Triển khai thi công Dự án Nhiệt điện Nghi Sơn 2.
- + Tiếp tục công tác lắp đặt Dự án Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1 và EPC hệ thống thải tro, xi Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1.
- + Tiếp tục thực hiện công tác lắp đặt Dự án Nhà máy Luyện đồng Lào Cai.

- Công tác tiếp thị tìm việc làm:

Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm trong nước và ở nước ngoài đã đạt được những kết quả tích cực. Trong năm 2019 Công ty đã đàm phán đi đến ký kết một số hợp đồng lớn với tổng giá trị 1.487 tỷ đồng đảm bảo đủ việc làm cho người lao động và công việc gói đầu cho năm tiếp theo.

- Công tác an toàn, bảo hộ lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, bão lụt:

- + Tất cả người lao động tham gia thi công trên các công trường đều được huấn luyện an toàn lao động qua 3 bước.

+ Công ty đã tổ chức khám sức khỏe hàng năm cho người lao động đúng quy định. Những người làm việc trên cao, trong hầm đều được kiểm tra sức khỏe, nếu đủ điều kiện mới được làm việc.

+ Thực hiện cấp trang bị bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

+ Trên tất cả các công trình đều có đội ngũ an toàn viên chuyên trách.

+ Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp lệnh phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và quy phạm vận hành sử dụng các trang thiết bị, phương tiện, máy móc phục vụ thi công.

5. Công tác tổ chức sản xuất, thực hiện chế độ chính sách:

- Tổng số người lao động tính đến ngày 31/12/2019: **1.458** người, trong đó:

+ Nam: **1.365** người

+ Nữ: **93** người

+ Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật, nghiệp vụ: **321** người

+ Công nhân kỹ thuật các nghề: **1.137** người.

- Công tác Đào tạo, tuyển dụng:

+ Tuyển dụng: Năm 2019 tuyển dụng hơn 273 lao động bổ sung cho các đơn vị

+ Đào tạo: Cử 02 cán bộ kỹ sư, kỹ thuật đi học tiếng Anh tại Philippines; Huấn luyện an toàn - Vệ sinh lao động và cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật hiện hành cho 100% lao động làm việc tại các công trường.

- **Công tác tổ chức sản xuất:** Năm 2019 công ty thành lập mới 02 đơn vị thi công là: Đội công trình Thủy điện Đăk Mi 2 và ĐCT Nhiệt điện Nghi Sơn 2.

- Công tác Tổ chức cán bộ:

+ Tái bổ nhiệm: 02 cán bộ Phó Tổng giám đốc Công ty; 01 cán bộ kế toán trưởng Công ty và 13 cán bộ là Giám đốc, Phó giám đốc chi nhánh, Trưởng phó phòng/ban Công ty;

+ Bổ nhiệm mới: 01 Giám đốc Chi nhánh Hải Dương đối với ông Lê Kim Hải;

+ Giải quyết cho ông Đỗ Văn Thường - Phó Tổng Giám đốc Công ty nghỉ hưu theo chế độ.

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty và chấm dứt HĐLĐ đối với ông Phù Văn Việt.

- **Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:** Các cấp lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác chăm lo đến đời sống người lao động, đảm bảo sức khỏe, có đủ việc làm, có thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác. Công ty đã thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng đến tận tay người lao động đúng kỳ hạn, trích nộp BHXH và mua BHYT, BHTN cho 100% người lao động làm việc theo đúng quy định của Nhà nước. Giải quyết kịp thời các chế độ trợ cấp, ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề

nghiep, hưu trí, tử tuất.... 100% công nhân được tuyển dụng đã ký hợp đồng lao động.

Năm 2019 Công ty đã thực hiện tốt các Nội quy, Quy chế của Công ty đã đề ra.

Công ty đã sử dụng có hiệu quả Quỹ khen thưởng, Quỹ từ thiện, Quỹ phúc lợi; Người lao động bị ốm đau, tai nạn hoặc thân nhân gia đình gặp hoạn nạn đều được sự quan tâm thăm hỏi chia sẻ của Công ty cũng như của tổ chức Công đoàn.

Thường xuyên phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành nhiều hạng mục trên các công trình lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của Đất nước tổ chức các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào Miền trung bị bão lụt...

6. Công tác khác:

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2019.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020.

1. Nhận định thuận lợi và khó khăn năm 2020.

a. Khó khăn năm 2020.

- Theo đánh giá chung, tình hình kinh tế vĩ mô đã có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa thoát ra khỏi giai đoạn trì trệ, tuy tiếp tục tăng trưởng nhưng tốc độ chậm.

- Quá trình toàn cầu hóa và tự do thương mại làm xuất hiện thêm nhiều đối thủ mới, tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.

b. Thuận lợi năm 2020.

- Công ty nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Tổng công ty Lilama.

- Công ty có mối quan hệ tốt với các đối tác trong nước và nước ngoài, được chủ đầu tư đánh giá cao.

- Công ty có đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề, có tinh thần trách nhiệm. Chính đội ngũ lao động này là nền tảng sức mạnh cho những thành công của LILAMA10.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1,197	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1,080	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.0	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	46.2	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
5	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	9.8	
6	Đơn giá tiền lương	Đồng/1.000đ doanh thu	380	
7	Cổ tức	%	8-10%	

(Phụ lục 2 kèm theo)

3. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

Năm 2020 tiếp tục đầu tư chiều sâu tăng cường thiết bị phục vụ thi công, nâng cao năng lực hoạt động của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2020	Ghi chú
1	Đầu tư (tỷ đồng)	57,95	

(Phụ lục 3 kèm theo)

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 thắng lợi, Công ty đề ra một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết.
- Quản lý dự án chặt chẽ, hiệu quả nhằm giảm chi phí phát sinh, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Nâng cao hơn nữa ý thức người lao động về việc chấp hành kỷ luật lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm...để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, thái độ giao tiếp, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...

- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện dụng cụ, máy móc thi công, tài chính, kinh tế - kỹ thuật, giao khoán... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất, cơ chế khoán, phân phối tiền lương gắn với hiệu quả công việc.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ người lao động có tay nghề cao, tác phong chuyên nghiệp và tạo cơ chế động viên, khuyến khích những lao động giỏi để đảm bảo người lao động yên tâm công hiến cho Công ty, thực hiện tốt các dự án.

- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho người lao động, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ, đặc biệt là đào tạo tiếng Anh cho cán bộ kỹ sư kỹ thuật.

- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sức cạnh tranh để từng bước xây dựng thương hiệu LILAMA 10 trở thành thương hiệu mạnh của khu vực.

- Từng bước nâng cấp Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2020 của Công ty, HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT;

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.QU.T

Nguyễn Đức Tuấn

CHI TIẾT GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU
Năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019		Ghi chú
		Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	
1	2	3	4	5	7	9
1	Nhiệt điện Sông Hậu 1 - TCT	243.461	261.318	299.423	310.536	
2	Nhiệt điện Duyên Hải 3 MR	21.711	22.761	27.210	30.105	
3	Nhiệt điện Long Phú 1	-	-	-	23.727	
4	Nhiệt điện VT4 mở rộng	19.132	55.938	19.132	55.938	
5	Luyện đồng Lào Cai - Gói 09	125.882	142.858	153.766	122.413	
6	Thủy điện Nậm Nghiệp 1	35.777	29.705	41.380	74.510	
7	Thủy điện Hồi Xuân	46.533	30.860	36.450	36.439	
8	Thủy điện Thượng Kon Tum	66.282	80.625	86.352	70.189	
9	Hồ chứa nước Bản Lái	47.511	24.719	51.389	20.653	
10	Thủy lợi Tân Mỹ	37.976	23.317	32.781	23.321	
11	Thủy điện Huội Quảng	-	-	-	57.926	
12	Thủy điện Lai Châu	-	-	-	103.302	
13	Xi măng Xuân Thành	-	-	-	71.866	
14	Xi măng Tân Thắng	153.697	157.851	153.697	185.038	
15	Cho thuê Văn phòng tòa nhà Lilama10	30.000	30.000	29.929	29.929	
16	Các công việc khác	222.039	140.049	161.345	121.861	
	Tổng cộng	1.050.000	1.000.000	1.092.854	1.337.752	

Hà Nội, ngày tháng năm 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CHI TIẾT KẾ HOẠCH GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU

Năm 2020

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	Giá trị sản lượng	Giá trị doanh thu	Ghi chú
1	2	3	4	5
1	ND Sông Hậu - TCT	55.052	76.001	
2	EPC Thái xi - Nhiệt điện Sông Hậu 1	72.251	72.251	
3	Thủy điện Hồi Xuân	26.378	61.654	
4	Hồ chứa nước Bản Lái	45.709	46.148	
5	Luyện đồng Lào Cai - gói 08	190.234	124.647	
6	Công trình Ghi nê xích đạo	65.052	61.500	
7	TBA 500kV Dốc Sỏi	63.383	70.383	
8	Dự án Thủy lợi Cống Cái Lớn	196.469	192.617	
9	Dự án đập dâng sông Trà Khúc	213.576	143.181	
10	Dự án đập Bình Nguyên, Bình Phước	17.280	14.688	
11	Nhiệt điện Nghi Sơn 2 - TCT	92.277	64.594	
12	Lọc hóa dầu Long Sơn - TCT	66.000	46.200	
13	Chế tạo GE - Lọc dầu Long Sơn	45.495	45.495	
14	Cho thuê tòa nhà Lilama10	30.000	30.000	
15	Các công việc khác	17.842	30.640	
	Tổng cộng	1.197.000	1.080.000	

Hà Nội, ngày tháng năm 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

CHI TIẾT DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	KC-HT	Năng lực thiết kế	TMDT	Lũy kế thực hiện từ khởi công	Kế hoạch năm 2020					Ghi chú	
								Tổng số	Vốn nhà nước	Vốn nước ngoài	Vốn TDTM	Vốn tự có		Nguồn vốn khác
1	A	B	C	D	E	1	2	6	7	8	9	10	11	F
	TỔNG CỘNG CHUNG	Lilama10				57,950		57,950			17,385	40,565		
	<i>Chuyển tiếp năm 2019</i>					57,950		57,950			17,385	40,565		
1	Xây dựng và lắp đặt cầu giàn cho bãi tập kết đống kiến		NM Hải Dương			3,000		3,000			0,900	2,100		
2	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc 03 tầng		NM Hải Dương			0,500		0,500			0,150	0,350		
3	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)					2,800		2,800			0,840	1,960		
4	Máy phát điện 125 kVA (02 cái)					1,000		1,000			0,300	0,700		
5	Máy doa giường chiều dài ≥10m					5,000		5,000			1,500	3,500		
6	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900					2,500		2,500			0,750	1,750		
7	Nâng cấp phần mềm SigmaNEST					0,200		0,200			0,060	0,140		
8	Máy khoan CNC 2 đầu					2,500		2,500			0,750	1,750		
9	Máy đột cốc f 32mm					0,450		0,450			0,135	0,315		
10	Xe nâng hàng 10-15 tấn					2,000		2,000			0,600	1,400		
11	Máy lốc tôn 4 trục					14,000		14,000			4,200	9,800		
12	Máy ép thủy lực 1000 tấn					3,800		3,800			1,140	2,660		
13	Máy tiện đứng bàn					5,000		5,000			1,500	3,500		
14	Máy tiện ngang					5,000		5,000			1,500	3,500		
15	Máy khác					10,200		10,200			3,060	7,140		

Hà Nội, ngày tháng năm 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel : 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 23 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 01/01/2019 đến 31/12/2019 của Công ty cổ phần LILAMA 10 đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện:

Công ty cổ phần LILAMA 10 xin báo cáo tài chính tóm tắt như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2019	SỐ DƯ 31/12/2018
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	980.428.136.628	951.938.524.551
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	306.200.352.018	99.226.646.670
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	364.816.275.223	341.651.377.687
3	Hàng tồn kho	303.577.448.484	498.250.703.680
4	Tài sản ngắn hạn khác	5.834.060.903	12.809.796.514
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	209.460.992.618	217.315.134.569
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	2.255.000.000
2	Tài sản cố định	100.475.467.914	119.223.810.480
	- Tài sản cố định hữu hình	92.083.248.134	102.424.872.392
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	10.965.873.018
	- Tài sản cố định vô hình	8.392.219.780	5.833.065.070
3	Bất động sản đầu tư	65.541.266.459	69.555.530.464
4	Tài sản dở dang dài hạn	11.533.880.537	0
5	Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	26.280.793.625
6	Tài sản dài hạn khác	3.629.584.083	0
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.189.889.129.246	1.169.253.659.120
IV	NỢ PHẢI TRẢ	945.156.803.584	929.129.159.737
1	Nợ ngắn hạn	696.613.322.115	759.818.817.031
2	Nợ dài hạn	248.543.481.469	169.310.342.706
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	244.732.325.662	240.124.499.383
1	Vốn chủ sở hữu	244.732.325.662	240.124.499.383

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ 31/12/2019	SỐ DƯ 31/12/2018
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98.900.000.000	98.900.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	5.000.000.000	5.000.000.000
	- Cổ phiếu quỹ	(2.023.313.414)	(2.023.313.414)
	- Quỹ đầu tư phát triển	109.745.767.264	107.416.913.879
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.789.108.603	2.789.108.603
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.320.763.209	28.041.790.315
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.189.889.129.246	1.169.253.659.120

B. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277
4	Giá vốn hàng bán	1.278.142.769.367	1.034.550.758.507
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.609.654.855	60.092.378.770
6	Doanh thu hoạt động tài chính	476.297.188	1.778.332.585
7	Chi phí tài chính	16.366.474.222	18.414.824.144
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.082.709.471	21.249.076.588
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.636.768.350	22.206.810.623
10	Thu nhập khác	3.680.122.829	1.857.359.995
11	Chi phí khác	238.131.189	1.286.177.585
12	Lợi nhuận khác	3.441.991.640	571.182.410
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.078.759.990	22.777.993.033
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.575.795.865	4.807.400.561
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.502.964.125	17.970.592.472
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.788	1.518

Trên đây là Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 của Công ty cổ phần LILAMA 10. HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)

Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel : 0243.8.649584

Fax: 0243.8.649581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

OHSAS18001:2007

ASME - "S";"U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 24 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;
- Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần LILAMA 10;

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty cổ phần LILAMA 10 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (*Chi tiết kèm theo*).

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.QU.T

Nguyễn Đức Tuấn



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
 Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
 Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
 Tel : 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 25 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH, TÍN DỤNG NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch tài chính, tín dụng năm 2020 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.197,0	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.080,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,0	
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	98,9	
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	46,2	
6	Vay ngắn hạn, dài hạn	Tỷ đồng	827,6	
7	Hạn mức bảo lãnh ngân hàng	Tỷ đồng	300,0	
8	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	9,8	
9	Cổ tức	%	8-10%	

Trên đây là Kế hoạch tài chính, tín dụng năm 2020 của Công ty cổ phần LILAMA 10. HĐQT báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Nguyễn Đức Tuấn



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM-CTCP (LILAMA CORPORATION)
 CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
 Trụ sở: Toà nhà Lilama10 – Phố Tố Hữu-Phường Trung Văn
 Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội
 Tel : 024.38.649.584 Fax: 024.38.649.581
 Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 26 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP LILAMA 10 NĂM 2019 - NHIỆM VỤ NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA10;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA10, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019:

1. Hoạt động của HĐQT :

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	40/40	100%	Chuyên trách
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	40/40	100%	Kiểm TGD
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	40/40	100%	Kiểm Kế toán trưởng
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	40/40	100%	Kiểm nhiệm
5	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	40/40	100%	Kiểm nhiệm

Năm 2019, HĐQT đã tiến hành 40 buổi họp (trong đó có 06 buổi họp tập trung) hoạch định kế hoạch SXKD, kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của

HĐQT, tại các buổi họp tất cả các nội dung được xem xét một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng; xem xét, phê duyệt các đề xuất, kiến nghị của Tổng Giám đốc.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, tỷ lệ 10%;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2019;
- Công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện việc thoái vốn thành công theo Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty đã được ĐHCĐ 2019 thông qua;
- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, các quy chế, quy định của Công ty;
- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và miễn nhiệm cán bộ kịp thời, đúng quy định của pháp luật và quy chế Công ty;
- Kiểm soát việc đầu tư vốn vào Công ty LILAMA Invest thông qua người đại diện;
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám đốc để giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất hợp lý, các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền;
- Công khai minh bạch các hoạt động SXKD, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý Nhà nước, các cổ đông và người lao động thực hiện tốt được chức năng quản lý, giám sát, kiểm tra đối với Công ty.

2. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm qua HĐQT đã thực hiện việc giám sát đối với Tổng giám đốc qua các việc chính như sau:

- a- Thực hiện Nghị quyết của HĐQT theo từng quý và các nghị quyết riêng.
- b- Ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế thuộc thẩm quyền.
- c- Báo cáo và thực hiện kế hoạch tài chính, tín dụng.
- d- Giao khoán và trả lương đối với người lao động.
- e- Thực hiện và quyết toán các dự án đầu tư được phê duyệt.
- f- Thực hiện việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy chế của Công ty trong sản xuất kinh doanh.
- g- Thực hiện nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước, với người lao động và với cổ đông.

h- Các hoạt động giám sát khác theo quy định tại Điều lệ, Quy chế của Công ty.

* **Đánh giá Kết quả hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc:**

+ Nhìn chung trong năm qua HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực, đóng góp của Tổng Giám đốc và BLĐ để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của Công ty.

+ Năm 2019 là năm thị trường xây lắp có rất nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, nhưng với sự quyết tâm của Tổng Giám đốc và BLĐ đã điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt, quyết liệt; sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua; Bảo toàn và phát triển vốn; Tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty.

3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019:

So với các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, Công ty đã thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu (được chi tiết trong báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019).

* **Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện Năm 2019	Tỉ lệ thực hiện /KH 2019
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	1.050,0	1.092,8	104,0%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.000,0	1.337,8	133,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,0	22,1	110,5%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	48,8	54,6	111,9%
5	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Triệu đồng	8,5	9,8	115,3%

4. Chế độ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019; Kế hoạch năm 2020 của cán bộ quản lý, điều hành Công ty (Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng):

4.1. Thực hiện và quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2019:

Thực hiện quy chế quản lý, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với cán bộ quản lý, điều hành Công ty ban hành ngày 25/10/2017 trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, với kết quả quản lý, điều hành công ty đạt được, HĐQT báo cáo đề nghị Đại hội phê duyệt quyết toán tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2019 như sau:

*** Tiền lương:**

Tiền lương của cán bộ quản lý điều hành Công ty năm 2019 được tạm ứng theo quy định, số còn lại được quyết toán và chi trả sau khi được Đại hội thông qua kết quả SXKD năm 2019.

.Chi tiết:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Quỹ lương	Đã tạm ứng	Còn lại Đề nghị thanh toán
1	Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch HĐQT	12	421.200.000	336.539.238	84.660.762
2	Đặng Văn Long	TVHĐQ, TGĐ	12	312.000.000	250.706.560	61.293.440
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQ, KTT	12	252.000.000	209.457.600	42.542.400
4	Nguyễn Hoàng Hà	TBKS	12	252.000.000	207.264.100	44.735.900
5	Võ Đăng Giáp	PTGĐ	12	276.000.000	226.072.100	49.927.900
6	Vũ Duy Thêm	PTGĐ	12	276.000.000	228.362.700	47.637.300
7	Nguyễn Thế Trinh	PTGĐ	12	276.000.000	228.885.700	47.114.300
8	Đỗ Văn Thường	PTGĐ	08	184.000.000	141.288.381	42.711.619
9	Nguyễn viết Xuân	PTGĐ	12	276.000.000	227.212.472	48.787.528
10	Phù Văn Việt	PTGĐ - GĐ CN	08			Hưởng lương CN 10-1
11	Nguyễn Đình Tình	PTGĐ- GĐ CN	12			Hưởng lương CN Sơn La
	Cộng:			2.525.200.000	2.055.788.851	469.411.149

* **Thù lao:** Công ty đã thực hiện chi trả tạm ứng tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, Ban Kiểm soát không chuyên trách, thư ký HĐQT năm 2019 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với tổng thù lao năm 2019 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Quỹ Thù lao	Đã tạm ứng	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Đặng Văn Long	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
2	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Trương Thế Vinh	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
4	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Đặng Hào Quang	T/v BKS	12	50.400.000	40.320.000	10.080.000
6	Nguyễn thị thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	40.320.000	10.080.000
7	Nguyễn Hồng Đăng	Thư ký HĐQT	12	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	Tổng cộng:			488.160.000	390.528.000	97.632.000

4.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:

a. Kế hoạch tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề, hàng tháng cán bộ quản lý, điều hành được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương tháng; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả SXKD năm 2019 được kiểm toán và ĐHCĐ thông qua (theo quy chế tiền lương).

b. Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được trình Đại hội trong báo cáo thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019 và phương án thù lao năm 2020; Theo đó cán bộ quản lý không chuyên trách được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại được quyết toán và chi trả khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 theo quy chế của Công ty.

c. Chi tiết xác định quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện theo quy Quy chế trả lương của Công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020:

- Triển khai Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty gồm cả nội dung được bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (nếu được Đại hội thông qua).

- Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát của HĐQT, lập kế hoạch, thực hiện chương trình giám sát của HĐQT năm 2020 về việc tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng

cổ đông và của HĐQT, giám sát công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị Công ty, trên cơ sở đó tạo điều kiện cho việc điều hành SXKD kịp thời, bám sát với tình hình thị trường, đạt hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới Quy chế phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu của SXKD.

- Duy trì công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành, chỉ đạo soạn thảo để ban hành kịp thời quy chế quản lý cần thiết. Xem xét các kiến nghị của Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các bộ phận quản lý khác để có sự điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy chế đã ban hành cho phù hợp với quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đi đôi với việc triệt để thực hành tiết kiệm, thực hiện tiết giảm chi phí trong sản xuất KD.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố bộ máy tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Đầu tư hợp lý, có trọng điểm phù hợp với năng lực tài chính.

- Mặc dù HĐQT Công ty đã chỉ đạo quyết liệt nhưng việc thoái vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng LILAMA (LILAMA invest) chưa thực hiện được do chưa tìm được đối tác để thoái vốn.

- Thay đổi phương án đầu tư giai đoạn II Tòa nhà Lilama 10 để lập phương án đầu tư mới.

- Để cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập (theo nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với Công ty Đại chúng). HĐQT Công ty cổ phần Lilama 10 đã có Thư ngỏ thông báo tới các cổ đông để kêu gọi các cổ đông đề cử, ứng cử; đồng thời cũng nỗ lực tìm kiếm ứng viên làm thành viên độc lập HĐQT có đủ tiêu chuẩn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Tuy nhiên cho đến bây giờ, Ban lãnh đạo Công ty vẫn chưa nhận được thông tin của các ứng viên, vì vậy Công ty tiếp tục mong nhận được các đề cử, ứng cử từ các cổ đông.

Trong trường hợp các cổ đông chưa tìm được ứng viên phù hợp tại Đại hội này, Ban lãnh đạo Công ty và các cổ đông sẽ tiếp tục tìm kiếm ứng cử viên làm thành viên HĐQT độc lập. Khi có ứng viên đáp ứng yêu cầu, HĐQT Công ty cam kết sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để các cổ đông tiến hành bầu cử nhằm đảm bảo cơ cấu HĐQT đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. KẾT LUẬN:

Năm 2019, mặc dù kinh tế trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, chính sách cắt giảm đầu tư công cũng như chính sách tiền tệ thắt chặt, thị trường truyền thống và là thế mạnh của Công ty gần như không còn là các dự án thủy điện.

Tuy nhiên bằng sự cố gắng nỗ lực của ban lãnh đạo, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã được Đại hội 2019 thông qua, đó là nhờ vào sự nỗ lực của toàn thể người lao động trong Công ty, sự chỉ đạo đúng đắn của HĐQT, các giải pháp điều hành năng động, kịp thời và hiệu quả của Ban điều hành, sự kiểm soát tích cực của Ban kiểm soát. Bên cạnh đó luôn có phần đóng góp vô cùng quan trọng là sự tin tưởng, luôn đồng hành và ủng hộ của Quý vị cổ đông vì vậy Công ty cổ phần LILAMA10 trong nhiều năm qua đã hoạt động ổn định và đạt được những kết quả khả quan.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin trân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn của Quý vị Cổ đông trong năm qua và mong luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng, đồng hành của Quý vị để Công ty Cổ phần LILAMA 10 của chúng ta vượt qua thách thức, không ngừng phát triển ổn định và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của Cổ đông giao phó.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn

Số: 27 /BC-LILAMA10-BKS

Hà nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 10, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Căn cứ thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 10 năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông một số nội dung chủ yếu sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1. Tình hình chung:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 10 hiện có 03 thành viên (trong đó có 01 Kiểm soát viên chuyên trách và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm):

- Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm soát viên chuyên trách, Trưởng ban.
- Ông Đặng Hào Quang - Kiểm soát viên kiêm nhiệm.
- Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm soát viên kiêm nhiệm.

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế, tuân thủ đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 10.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 10 thông qua ngày 20/04/2019;
- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ;
- Tổ chức 04 cuộc họp Ban kiểm soát theo định kỳ để phân công công tác giữa các Kiểm soát viên; trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính quý và năm 2019 của Công ty;

- Tổ chức giám sát, xem xét tính phù hợp tại các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty trong năm 2019;

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan;

- Tham dự các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc sửa đổi và ban hành một số quy chế nội bộ của Công ty;

- Tiếp tục tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt;

- Tham gia các đoàn công tác của Công ty tại các công trình nhằm nắm bắt những thuận lợi, khó khăn và tình hình thi công thực tế;

- Tham dự các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ do các cơ quan, đơn vị quản lý Nhà nước tổ chức;

- Thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ theo đúng quy định.

3. Lương và thù lao của các Kiểm soát viên năm 2019:

Việc chi trả lương và thù lao cho các Kiểm soát viên năm 2019 đã được Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2019 và các văn bản pháp luật hiện hành:

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty. Chi tiết lương thực hiện năm 2019 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tổng tiền lương ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Hà	Trưởng BKS	252.000.000	207.264.100	
Tổng cộng			252.000.000	207.264.100	

- Kiểm soát viên kiêm nhiệm được trả thù lao bằng 20% mức lương của Kế toán trưởng. Chi tiết thù lao thực hiện năm 2019 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tổng tiền lương ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả (đồng)	Ghi chú
1	Đặng Hào Quang	KSV	50.400.000	40.320.000	
2	Nguyễn Thị Thu Phương	KSV	50.400.000	40.320.000	
Tổng cộng			100.800.000	80.640.000	

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Năm 2019, trong bối cảnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động, ảnh hưởng lớn của tình hình kinh tế thế giới, khu vực và thiên tai, dịch bệnh. Bằng sự nỗ lực, cố gắng rất lớn cùng sự đoàn kết nội bộ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty cổ phần Lilama 10 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2019 của Công ty cổ phần LILAMA 10 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	1.000	1.337,8	133,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	20,00	22,1	110,5%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	48,80	54,6	111,9%
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	2,0	1,7	85%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	20,2	22,3	110,4%
6	Tỷ lệ cổ tức	%	8 ÷ 10	Trình ĐHCĐ	
7	TN bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	8,5	9,8	115,2%

2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2019			Ghi chú
		KH	Thực hiện	% HT	
	Tổng cộng A+B:	105,3	18,06	17,2%	
A	Các dự án chuyển tiếp	63,15	14,36	22,7%	
I	Dự án, hạng mục xây lắp	19,8	12,2		
	Xây dựng xưởng gia công chế tạo thiết bị, lắp cầu trục có tải trọng ≥ 30 tấn- Nhà máy Hải Dương	15,0	11,5		
	Xây dựng và lắp đặt cầu giàn cho bãi tập kết đóng kiện- Nhà máy Hải Dương	3,0			
	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh	0,5			

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2019			Ghi chú
	hoạt 15m ³ /ngày đêm- Nhà máy Hải Dương				
	Xây dựng kho chứa chất thải nguy hại- Nhà máy Hải Dương	0,3			
	Xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy cho toàn bộ nhà máy- Nhà máy Hải Dương	0,2	0,7		
	Cải tạo, nâng cấp xưởng phun mặt và sơn- Nhà máy Hải Dương	0,3			
	Cải tạo, nâng cấp văn phòng làm việc 03 tầng- Nhà máy Hải Dương	0,5			
II	Dự án mua sắm máy móc, thiết bị	43,35	2,16		
	Xe nâng người dạng cần (40-43m) (01 cái)	2,8			
	Trạm biến áp 630 kvA (02 trạm)	3,4	0,49		
	Máy phát điện 125 kvA (02 cái)	1,0			
	Xe ô tô du lịch 7-16 chỗ (01 cái)	1,5	1,15		
	Cầu trục 10 - 15 T, 24m (02 cái)	2,0	0,52		
	Máy phay giường loại lớn L 6m	4,8			
	Bộ máy cắt CNC laser công suất nguồn 4KW	5,0			
	Máy doa giường chiều dài ≥10m	5,0			
	Máy khoan đầu dầm CNC 3 đầu, Max H900	2,5			
	Nâng cấp phần mềm SigmaNEST	0,2			
	Máy khoan CNC 2 đầu	2,5			
	Máy đột cóc f 32mm	0,45			
	Xe nâng hàng 10-15 tấn	2,0			
	Máy khác	10,2			
B	Dự án phát sinh trong năm	42,15	3,7	8,8%	
I	Dự án, hạng mục xây lắp	1,89			
	Đổ bê tông sân bãi (42x100x0,3) m- Nhà máy Hải Dương	1,89			
II	Dự án mua sắm máy móc, thiết bị	40,26	3,7		
1	Máy ép thủy lực 1000 tấn	3,8			
2	Công trục 2 dầm 15 tấn, LK 28m/7,5+1,4, chiều cao nâng: 12m	1,6	0,53		
3	Cầu trục 5 tấn LK 11m, chiều cao nâng: 10m (02 cái)	0,6	0,19		

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2019			Ghi chú
	Máy chần tôn 600 tấn x 6m	5,65	1,52		
	Máy doa di động, đường kính doa từ (F42 đến F 400mm)	0,46	0,45		
	Cối chần + Lưới chần tôn V235 x 6050mm	0,65	0.21		
	Máy tiện đứng bàn	5,0			
	Máy tiện ngang	5,0			
	Máy cắt tôn	3,5			
	Máy lóc tôn 4 trục	14,0			
	Phần mềm máy tính		0,5		
	Kích thủy lực 4 thân 800T		0,14		
	Máy cắt, máy vắt mép		0,16		

3. Tình hình tài chính năm 2019:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động SXKD và luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp luật liên quan.

3.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2019	Tại 31/12/2018	% Tăng (+), giảm (-)
I. TỔNG TÀI SẢN	1.189.889.129.246	1.169.253.659.120	+1,8
1. Tài sản ngắn hạn	980.428.136.628	951.938.524.551	+3,0
- Tiền và các khoản tương đương tiền	306.200.352.018	99.226.646.670	+208,6
- Các khoản phải thu ngắn hạn	364.816.275.223	341.651.377.687	+6,8
+ Phải thu ngắn hạn khách hàng	340.105.329.624	309.397.286.935	+9,9
+ Trả trước cho người bán ngắn hạn	60.841.043.038	66.140.255.680	-8,0
- Hàng tồn kho	303.577.448.484	498.250.703.680	-39,1
+ Chi phí SXKD dở dang	300.276.901.994	495.749.782.892	-39,4
- Tài sản ngắn hạn khác	5.834.060.903	12.809.796.514	-54,5

KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2019	Tại 31/12/2018	% Tăng (+), giảm (-)
2. Tài sản dài hạn	209.460.992.618	217.315.134.569	-3,6
- Các khoản phải thu dài hạn		2.255.000.000	
- Tài sản cố định	100.475.467.914	119.223.810.480	-15,7
- Bất động sản đầu tư	65.541.266.459	69.555.530.464	-5,8
- Tài sản dở dang dài hạn	11.533.880.537		
- Đầu tư tài chính dài hạn	28.280.793.625	26.280.793.625	+7,6
- Tài sản dài hạn khác	3.629.584.083		
II. TỔNG NGUỒN VỐN	1.189.889.129.246	1.169.253.659.120	+1,8
1. Nợ phải trả	945.156.803.584	929.129.159.737	+1,7
- Nợ ngắn hạn	696.613.322.115	759.818.817.031	-8,3
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	120.721.103.774	225.321.996.033	-46,4
+ Phải trả người bán ngắn hạn	143.691.980.285	188.775.129.470	-23,9
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	310.228.769.155	238.022.490.759	+30,3
+ Phải trả người LĐ	14.856.669.481	28.376.788.147	-47,6
- Nợ dài hạn	248.543.481.469	169.310.342.706	-46,8
+ Người mua trả tiền trước dài hạn	160.488.657.474	92.681.490.697	+73,2
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn			
+ DT chưa thực hiện dài hạn	53.427.061.306	54.829.960.070	-2,6
2. Vốn Chủ sở hữu	244.732.325.662	240.124.499.383	+1,9
- Vốn chủ sở hữu	244.732.325.662	240.124.499.383	+1,9
- Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0	

3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	% Tăng (+), giảm (-)
1. Doanh thu thuần	1.337.752.424.222	1.094.643.137.277	+22,2
2. Giá vốn hàng bán	1.278.142.769.367	1.034.550.758.507	+23,5
3. Lợi nhuận gộp	59.609.654.855	60.092.378.770	-0,8
4. Chi phí tài chính	16.366.474.222	18.414.824.144	-11,1

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.082.709.471	21.249.076.588	+18,0
6. Lợi nhuận thuần hoạt động KD	18.636.768.350	22.206.810.623	-16,1
7. Lợi nhuận khác	3.441.991.640	571.182.410	+502,6
8. Tổng lợi nhuận trước thuế	22.078.759.990	22.777.993.033	-3,1

3.3. Báo cáo thay đổi cơ cấu Vốn Điều lệ và Vốn đầu tư

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 10 ngày 21 tháng 9 năm 2016, vốn đầu tư và vốn điều lệ của Công ty đều là 98.900.000.000 VND. Tại ngày 31/12/2019, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ và có sự thay đổi cơ cấu vốn như sau:

Đơn vị tính: đồng

CỔ ĐÔNG	Vốn đã góp			
	31/12/2019	Tỷ lệ %	31/12/2018	Tỷ lệ %
Tổng công ty Lắp máy Việt Nam- CTCP	35.604.000.000	36	50.490.000.000	51
Các cổ đông khác	62.296.000.000	63	47.410.000.000	48
Cổ phiếu quỹ	1.000.000.000	1	1.000.000.000	1
Tổng cộng	98.900.000.000	100	98.900.000.000	100

3.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019:

Năm 2019, kết quả SXKD của Công ty cổ phần Lilama 10 tiếp tục duy trì được kết quả khá tốt, các chỉ tiêu thực hiện đều hoàn thành và vượt mức so với kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức, đáp ứng được sự kỳ vọng của các cổ đông:

- Doanh thu thuần năm 2019 của Công ty là 1.337 tỷ đồng đạt 133,8% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế là 22,1 tỷ đồng đạt 110,5% kế hoạch.
- Vốn chủ sở hữu/Vốn điều lệ là 2,47 lần: cho thấy hiệu quả SXKD của Công ty được duy trì và tăng trưởng qua các năm.
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 3,86 lần: (tỷ lệ tương đương so với năm 2018). Tuy nhiên tỷ lệ này có thể kiểm soát do cơ cấu nguồn vốn phục vụ SXKD của Công ty chủ yếu là các khoản tạm ứng từ khách hàng chiếm tới ~50% tổng nợ phải trả. Mặt khác, trong tổng số nợ phải trả chỉ có 120,7 tỷ đồng nợ vay phải tính lãi, tương đương 0,49 lần so với vốn chủ sở hữu.

- Chi phí lãi vay là 15,5 tỷ đồng (bằng 1,16% doanh thu) được đánh giá là khá thấp cho thấy Công ty đang sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khác; chi phí QLDN tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018 là do trong năm Công ty trích lập thêm khoản dự phòng phải thu khó đòi của một số công trình đã quá thời hạn thanh toán nhằm đảm bảo an toàn tài chính.

- Lợi nhuận gộp/Doanh thu là 4,45% giảm nhẹ so với tỷ lệ này của năm 2018: Công ty cần chú ý hơn nữa trong tiết giảm các chi phí SXKD, đặc biệt là chi phí nhân công. Cần có các biện pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động.

- Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ của Công ty đạt 22,3%; Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu đạt 9,0%. Trong tổng số lợi nhuận trước thuế của Công ty có 1,35 tỷ thu được từ nhượng bán, thanh lý tài sản, vật tư và công cụ dụng cụ không cần dùng và 2,33 tỷ số dự phòng bảo hành công trình được hoàn nhập và các khoản khác.

- Các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn của Công ty là 364,8 tỷ đồng, trong đó phải thu ngắn hạn khách hàng là 340,1 tỷ đồng, chiếm 25,4% doanh thu cùng kỳ. Tuy nhiên trong số này có 37,46 tỷ đồng là các khoản nợ phải thu đã quá hạn. Công ty cần tăng cường công tác quản lý nợ, theo dõi, đôn đốc để tránh phát sinh thêm các khoản nợ xấu. Đồng thời tiếp tục đánh giá, phân loại và trích lập dự phòng theo quy định.

- Hàng tồn kho là 303,5 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 300,2 tỷ đồng: Công ty cần tích cực công tác nghiệm thu, thanh quyết toán để thu hồi, giảm giá trị hàng tồn kho. Đồng thời, rà soát phân bổ chi phí kịp thời và đầy đủ, xác định chính xác khối lượng dở dang nhằm giảm thiểu rủi ro mất cân đối tại các công trình.

- Lượng tiền, các khoản tương đương tiền cuối kỳ là 306,2 tỷ đồng.

Trong năm 2019, Công ty cũng đã điều chỉnh hồi tố số liệu trên báo cáo tài chính năm 2018 theo thông báo của KTTN số 1090/TB-KTTN ngày 20/12/2019. Theo đó, tại ngày 31/12/2018, một số chỉ tiêu tài chính năm 2018 đã có sự thay đổi (Chi tiết theo báo cáo Tài chính đã được HĐQT trình bày).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện 40 cuộc họp, trong đó có 06 cuộc họp tập trung và 34 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm kiểm điểm, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng

cổ đông và HĐQT. Theo đó, những nội dung chính đã được HĐQT chỉ đạo và giám sát thực hiện như sau:

- Đã chỉ đạo việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Đã chỉ đạo Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 20/04/2019;

- Đã chỉ đạo việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 10% bằng tiền);

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Đề án tái cấu trúc, trong đó đã hoàn thành việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;

- Đã chỉ đạo và quyết định lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

- Chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư của Lilama 10 tại Công ty Lilama Invest, tuy nhiên vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn do các nguyên nhân khách quan khác nhau;

- Đã chỉ đạo công tác rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp; ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ của Công ty;

- Đã phối hợp chặt chẽ với Tổng giám đốc trong việc giải quyết các vấn đề về nhân sự cũng như các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT;

Nhìn chung, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, đã đưa ra được định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Ban TGD triển khai thực hiện.

Tổng giám đốc:

Hoạt động của Công ty trong năm 2019 đã được TGD chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp theo đúng chức năng, nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD tháng, quý, năm mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua;

- Đã tích cực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo sản lượng của năm 2019 và các năm tiếp theo;
- Đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giao khoán, nâng cao năng suất lao động, tổ chức thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng;
- Đã chỉ đạo triển khai thực hiện việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Đã chỉ đạo, tổ chức công tác lập báo cáo tài chính, quyết liệt trong quản lý và thu hồi vốn; tiếp tục đánh giá, trích lập dự phòng và xử lý nợ theo quy định;
- Đã chỉ đạo Quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty, phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động;
- Đã thực hiện đầy đủ các báo cáo, kiến nghị của các cơ quan quản lý Nhà nước như kiểm toán Nhà nước, cơ quan thuế cũng như của cổ đông Tổng công ty Lilama.

Nhìn chung, TGD và Ban lãnh đạo trong năm 2019 đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty thực sự hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, qua đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty

Quan hệ phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban kiểm soát

HĐQT và Ban TGD Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp này.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông liên quan đến việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban TGD.

2. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Nhận định kinh tế năm 2020 sẽ có nhiều diễn biến khó lường, thị trường công việc ngày càng hạn hẹp và nhiều sự cạnh tranh cao. Do đó, đề nghị HĐQT và Ban TGD chỉ đạo:

- Tiếp tục duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các thế mạnh sản xuất kinh doanh lợi thế của Công ty;

- Đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình, củng cố vững chắc thương hiệu Lilama 10 đối với các chủ đầu tư và đối tác kinh doanh;

- Nâng cao trình độ, năng lực thi công và chất lượng nguồn nhân lực, có các chế độ hợp lý đối với người lao động để họ thực sự yên tâm làm việc và cống hiến cho Công ty;

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách trên cơ sở bám sát các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả hơn nữa trong SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường;

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội, tiếp cận các đối tác, chủ đầu tư để tiếp thị tạo công ăn việc làm cho người lao động, tuy nhiên cũng cần lưu ý phân tích kỹ lưỡng thị trường, đối tác kinh doanh tránh rủi ro làm không thu hồi được vốn;

- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán đối với các công trình dự án hoàn thành hoặc đang ở giai đoạn cuối. Rà soát, kiểm tra khối lượng và chi phí dở dang đảm bảo chính xác, đầy đủ, tránh rủi ro tiềm ẩn; Đồng thời rà soát kỹ lưỡng công tác tập hợp hóa đơn, chứng từ đúng kỳ hạn, hợp lệ tránh những trường hợp bị phạt bởi các cơ quan quản lý Nhà nước;

- Chú trọng công tác thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản công nợ kéo dài, nợ quá hạn. Thường xuyên rà soát, đối chiếu, phân loại và đánh giá chi tiết công nợ phải thu, phải trả; trích lập dự phòng phải thu theo quy định nhằm hạn chế rủi ro;

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư của Công ty tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng LILAMA (Lilama Invest). Căn cứ tình hình SXKD của Lilama Invest, xem xét trích lập dự phòng cho khoản đầu tư này theo đúng các quy định của pháp luật vào thời điểm thích hợp (nếu đủ điều kiện).

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Trong năm 2020 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;

- Đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT;

- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý và năm của Công ty;

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban TGD;

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy tình hình cụ thể.

Ban kiểm soát cũng xây dựng kế hoạch cho các thành viên Ban kiểm soát được tham gia đầy đủ các khóa học, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn của Kiểm soát viên.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 10.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông L10;
- Hội đồng quản trị L10;
- Tổng giám đốc L10;
- Các Kiểm soát viên;
- Lưu: BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hoàng Hà



TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel : 0243.8.649584 Fax: 0243.8.649581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015
OHSAS18001:2007
ASME - "S";"U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 28 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần LILAMA 10 theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020.

- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính, chi phí hợp lý, tiết kiệm.

Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng những yêu cầu trên, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.QU.T

Nguyễn Đức Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIÊN ĐƯỢC
CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG
THUỘC LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN NĂM 2020**

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
3. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM (DELOITTE)
4. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)
5. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
6. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
7. CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM) – PWC
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
10. CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM (PKF)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
12. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM
13. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT
14. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
15. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO
16. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM) _ GT
17. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
18. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
19. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)
20. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (AISC)
21. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (AN VIỆT)
22. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – TƯ VẤN ĐẤT VIỆT (VIETLAND)
23. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NHÂN TÂM VIỆT)
24. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM (DFK)
25. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (ICPA)
26. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
27. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC (FAC)
28. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT (SAO VIỆT)
29. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASCO (ASCO)
30. CÔNG TY TNHH CROWE VIỆT NAM (CROWE)



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel : 0243.8.649584

Fax: 0243.8.649581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2015

OHSAS18001:2007

ASME - "S"; "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 29 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2020

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2019**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2019, Công ty cổ phần LILAMA 10 đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra. Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang sau Kiểm toán Nhà nước	$I=I.1+I.2$	12.817.799.084	
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang trước Kiểm toán Nhà nước		11.033.141.945	
2	Lợi nhuận năm 2018 tăng lên sau Kiểm toán nhà nước		1.784.657.139	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019			
1	Lợi nhuận trước thuế		22.078.759.990	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN		4.575.795.865	
3	Lợi nhuận còn lại sau thuế	$(3) = (1)-(2)$	17.502.964.125	
4	Các khoản trừ vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0	
5	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ chưa phân phối kỳ này		0	
6	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	$(6) = (3)-(4)-(5)$	17.502.964.125	
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	$(III) = (1)+(2)+(3)$	6.126.037.445	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	$(II.6) \times 15\%$	2.625.444.619	
2	Trích quỹ khen thưởng	$(II.6) \times 10\%$	1.750.296.413	
3	Trích quỹ phúc lợi	$(II.6) \times 10\%$	1.750.296.413	
IV	Lợi nhuận còn lại (LN còn lại sau thuế - Trích các quỹ)	$(IV) = (I) + (II.3) - (III)$	24.194.725.764	
1	Chi trả cổ tức 10% bằng tiền mặt	10%	9.790.000.000	
2	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2019	$(2) = (IV) - (IV.1)$	14.404.725.764	

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019. HĐQT Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!



“ Dự thảo ”

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 10;

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng dự thảo " Quy chế làm việc " của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Lilama10 năm 2020 như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty diễn ra đúng quy định pháp luật và thành công.
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông là thể hiện ý chí thống nhất, đáp ứng nguyện vọng và quyền lợi của cổ đông theo đúng pháp luật.

2. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện hợp pháp (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định của Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Lilama 10.

3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Lilama 10.
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- BKS : Ban kiểm soát.
- BTC : Ban tổ chức Đại hội.
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền), khách mời.

4. Nội dung quy chế:

4.1 Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông:

- ĐHĐCĐ Công ty chỉ được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất là 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả bỏ phiếu từ xa).
- Trường hợp không có đủ số lượng cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập Đại hội sẽ quyết định hủy cuộc họp.

ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ phần cần thiết; trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ, có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 20/03/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội:

- Tổng Công ty Lắp máy Việt nam - CTCP (Công ty liên kết); Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- Là các chức danh Quản lý của Công ty; thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời chỉ phát biểu tại Đại hội khi được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý.

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), xuất trình giấy tờ tùy thân, v.v...theo quy định của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường của Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký tham dự luôn và sau đó có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các nội dung đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Đại biểu để điện thoại ở chế độ câm hoặc tắt máy, nếu có việc cần thì phải ra bên ngoài phòng họp đàm thoại.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tiếp cho người thứ ba, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Không được hút thuốc trong hội trường của Đại hội
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa Đại hội sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình.

4.5 Chủ tọa Đại hội và Đoàn chủ tịch:

- Đoàn Chủ tịch gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ; Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung chương trình mà Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội biểu quyết thông qua.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - ✓ Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - ✓ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - ✓ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - ✓ Trả lời những vấn đề liên quan do Đại hội yêu cầu;
 - ✓ Giải quyết, xử lý các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký đại hội:

- Chủ tọa đề cử một hoặc một số người làm Thư ký ĐHĐCĐ để ĐH biểu quyết thông qua.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - ✓ Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung của Đại hội;
 - ✓ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - ✓ Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - ✓ Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách cẩn trọng, hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu dự họp.

4.7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người (bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên), do HĐQT thành lập và Đoàn chủ tịch giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông :
 - ✓ Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - ✓ Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp.

4.8 Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu, số thành viên của Ban Kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - ✓ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
 - ✓ Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển Biên bản cho Chủ tọa để đề nghị ĐHĐCĐ phê chuẩn kết quả biểu quyết;
 - ✓ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội;

- ✓ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội:

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu cần phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp mời đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời có thể giải đáp trực tiếp những ý kiến của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận để trả lời bằng văn bản sau.

4.10 . Thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

* Hình thức biểu quyết:

Cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua một trong hai hình thức:

- Thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội, hoặc
 - Thực hiện bỏ phiếu từ xa khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại mục d dưới đây.
- a) Các quy định chung về biểu quyết:
- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp.
 - Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
 - Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội được cấp 01 Thẻ biểu quyết (*màu hồng*), 01 Phiếu biểu quyết (*màu xanh*). Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi mã số của đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền có quyền biểu quyết của đại biểu đó. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại Đại hội.
- b) *Thể thức biểu quyết và trình tự xin ý kiến biểu quyết:*
- Các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến Đại hội theo trình tự:
- Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
 - Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
 - Không có ý kiến với nội dung vừa được đệ trình;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai phương thức sau:
- **Phương thức giơ Thẻ biểu quyết:** Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các đại biểu biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần (*biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết (*tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không có ý kiến*) của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu

quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không ý kiến.

- **Phương thức điền vào Phiếu biểu quyết:** Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo Hội đồng quản trị, báo cáo Ban giám đốc, báo cáo Ban kiểm soát và các nội dung thuộc tờ trình tại Đại hội. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu kín theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

c) **Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,...không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

d) **Hình thức bỏ phiếu từ xa:**

Trong trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội thì cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa. Việc bỏ phiếu từ xa được thực hiện theo trình tự sau:

d1. Cổ đông thực hiện các thủ tục đăng ký và xác thực danh tính cổ đông bằng cách liên lạc với Công ty theo địa chỉ Email: info@lilama10.com; tochucl10@gmail.com hoặc gọi điện thoại đến số: 0243.8.649.587 Fax:0243.8.649.581 hoặc Ông Nguyễn Hồng Đăng theo số ĐT : 0912.573.975 để được hướng dẫn.

d2. Công ty sẽ cấp cho cổ đông Phiếu biểu quyết có gắn thông tin tới cổ đông.

d3. Sau khi nhận Phiếu biểu quyết, cổ đông thực hiện việc biểu quyết, ký và gửi bằng thư bảo đảm về Công ty **trước 12h00 ngày 23/04/2020**, với thông tin người nhận như sau:

Người nhận: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10

Địa chỉ: Tòa nhà LILAMA10, Phố tổ Hữu, p. Trung văn, Q. Nam từ Liêm, TP.Hà Nội

Điện thoại: 0243.8.649.587

Fax:0243.8.649.581

- Thông tin biểu quyết sẽ được bảo mật đến thời điểm kiểm phiếu.
- Tại thời điểm bắt đầu đăng ký, kiểm tra tư cách tham dự tại Đại hội, Ban Tổ chức sẽ mở Phiếu biểu quyết của cổ đông bỏ phiếu từ xa để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách Cổ đông.

Đối với các cổ đông đáp ứng về tư cách hợp lệ, Phiếu biểu quyết của các Cổ đông bỏ phiếu từ xa sẽ được bỏ vào thùng phiếu và sẽ được kiểm tra và tổng hợp cùng với các Phiếu biểu quyết được phát tại Đại hội theo Quy định này.

e) Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

f) Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

Các vấn đề của Đại hội sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội chấp thuận.

4.11 Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ.

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và được thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - . Yêu cầu tất cả đại biểu dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - . Yêu cầu các đơn vị có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những đại biểu không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Luân